

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG NINH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/TCDS-ST

Ngày: 08 - 9 - 2020

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Ba,

2. Ông Văn Anh Trình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Triều, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 07/2020/TLST-TCDS, ngày 14 tháng 02 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST - DSST ngày 29/7/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB);

Địa chỉ: Số 442, Nguyễn Minh K, phường N, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh T - Chức vụ: Tổng Giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Anh T - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Á Châu - Chi nhánh Quảng Bình. Ủy quyền lại cho ông Dương Đức T - Nhân viên Ngân hàng TMCP Á Châu - Chi nhánh Quảng Bình; địa chỉ: Số 257 Trần Hưng Đ, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, tại văn bản ủy quyền số 113/UQ-QBL.18 ngày 18 tháng 11 năm 2019; có mặt.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Chí H, địa chỉ: Thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 18-11-2019, bản tự khai và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Á Châu (gọi tắt ACB), ông Dương Đức T trình bày:

Ngân hàng TMCP Á Châu cấp tín dụng cho ông Nguyễn Chí H căn cứ theo Hợp đồng cấp tín dụng số QBL.CN.461.250119 ngày 26-01-2019, chi tiết như sau:

Số tiền cho vay 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), phương thức giải ngân chuyển toàn bộ số tiền giải ngân vào tài khoản thanh toán số 4106327 của ông Nguyễn Chí H tại ACB; thời hạn cho vay 60 tháng, kể từ ngày kế tiếp ngay sau khi bên được cấp tín dụng nhận tiền vay lần đầu (từ ngày 27-01-2019 đến ngày 26-01-2024); phương thức cho vay từng lần; mục đích cho vay tiêu dùng, không có tài sản đảm bảo, tiêu dùng, sinh hoạt cá nhân; lãi suất cho vay trong hạn 10,5%/năm (tính theo nợ ban đầu), 21%/năm (tính theo dư nợ cho vay thực tế); lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn; lãi suất phạt chậm trả 10%/năm.

Trong quá trình vay vốn, ngày 26-02-2019 và ngày 26-3-2019 ông Nguyễn Chí H đã trả nợ gốc 3.334.000 đồng; trả lãi 1.784.000 đồng. Sau ngày 26-3-2019, ông H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên ngày 26-8-2019 ACB đã ra thông báo thu hồi nợ trước hạn đối với toàn bộ nợ vay còn lại chưa thanh toán của Hợp đồng tín dụng đã nêu trên.

Tính đến ngày xét xử sơ thẩm, ông Nguyễn Chí H còn nợ ACB các khoản sau: Nợ gốc 96.666.000 đồng, lãi trong hạn 25.458.904 đồng, lãi quá hạn 9.037.609 đồng, phạt chậm trả lãi 1.631.290 đồng. Tổng cộng 132.793.803 đồng.

Để đảm bảo việc thu hồi nợ vay cho Nhà nước, ACB đề nghị Tòa án huyện Quảng Ninh buộc ông Nguyễn Chí H phải trả ngay cho ACB tổng số tiền còn nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 132.793.803 đồng, trong đó nợ gốc 96.666.000 đồng, lãi trong hạn 25.458.904 đồng, lãi quá hạn 9.037.609 đồng, phạt chậm trả lãi 1.631.290 đồng. Ông Nguyễn Chí H còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quá hạn do các bên thỏa thuận trong hợp đồng cấp tín dụng, kể từ ngày xét xử sơ thẩm đến ngày trả xong nợ.

Bị đơn ông Nguyễn Chí H đã được triệu tập nhiều lần nhưng vắng mặt không rõ lý do. Tòa án đã tiến hành niêm yết Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh phát biểu quan điểm:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp về hợp đồng tín dụng, do một bên vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên phát sinh tranh chấp, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh theo quy định tại Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn quy định tại các điều 51, 208, 209, 210 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về người tham gia tố tụng: Tòa án xác định đúng người tham gia tố tụng. Việc thu thập chứng cứ, lấy lời khai của đương sự, việc cấp tổng đạt các giấy tờ cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng đúng quy định. Các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 71 và Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ và đúng quy định tại các Điều từ 213 đến điều 233 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 49, 50,

51, 52, 53, 54, 56, 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Chí H phải thanh toán cho ACB tính đến ngày xét xử sơ thẩm số tiền là 132.793.803 đồng, trong đó nợ gốc 96.666.000 đồng, lãi trong hạn 25.458.904 đồng, lãi quá hạn 9.037.609 đồng, phạt chậm trả lãi 1.631.290 đồng và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến ngày ông H trả nợ xong cho Ngân hàng ACB.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng TMCP Á Châu khởi kiện bị đơn ông Nguyễn Chí H yêu cầu thanh toán tiền vay do vi phạm nghĩa vụ trả nợ, bị đơn có nơi cư trú tại địa bàn huyện Quảng Ninh. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Bị đơn ông Nguyễn Chí H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông H.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét theo nội dung hợp đồng tín dụng vay tiền, yêu cầu trả nợ của ACB: Ngày 26 tháng 01 năm 2019, ông Nguyễn Chí H đã ký Hợp đồng tín dụng với ACB để vay số tiền 100.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng, sinh hoạt cá nhân. Ông H đã thanh toán cho ACB nợ gốc 3.334.000 đồng; trả lãi 1.784.000 đồng. Đến kỳ hạn trả nợ tiếp theo, ông H không trả; ACB thông báo chuyển nợ quá hạn, nhiều lần thông báo vi phạm hợp đồng, yêu cầu ông H trả nợ, ông H vẫn không trả. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm, ông Nguyễn Chí H còn nợ ACB tổng số tiền là 132.793.803 đồng, trong đó nợ gốc 96.666.000 đồng, lãi trong hạn 25.458.904 đồng, lãi quá hạn 9.037.609 đồng, phạt chậm trả lãi 1.631.290 đồng.

Xét hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn với bị đơn được giao kết hợp pháp nên phát sinh hiệu lực, các bên có nghĩa vụ thực hiện đúng, đầy đủ các điều khoản đã cam kết. Nhưng vì bị đơn vi phạm nghĩa vụ của bên vay nên việc khởi kiện và yêu cầu bị đơn phải trả nợ cho nguyên đơn là có căn cứ theo quy định tại các điều 463, 466 của Bộ luật dân sự và theo thỏa thuận Điều 4 của Hợp đồng tín dụng số QBL.CN.461.250119 ngày 26-01-2019.

Xét yêu cầu tính lãi của nguyên đơn: Căn cứ Hợp đồng tín dụng số QBL.CN.461.250119 ngày 26-01-2019 mà hai bên đã ký kết, nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận lãi suất của hợp đồng vay 10,5%/năm. Thỏa thuận lãi suất này không vượt quá và đúng quy định của pháp luật tại thời điểm ký kết. Hội đồng xét thấy rằng, sau khi vay tiền ông H đã trả một phần nợ gốc và lãi cho ACB, từ ngày 27-3-2019 cho đến ngày khởi kiện ông H không trả cho ACB là vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ đến hạn tại hợp đồng đã ký kết giữa các bên. Kỳ hạn trả nợ tiếp theo vào ngày 26-4-2019, ông H không thanh toán nợ cho ACB nên ACB chuyển thành

nợ quá hạn và tính lãi suất theo mức lãi suất nợ quá hạn là phù hợp với quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự và Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng. Do ông H không thực hiện trả gốc và lãi theo cam kết nên phải chịu tiền lãi suất chậm trả lãi. Như vậy, yêu cầu của Nguyên đơn về tiền lãi, phạt chậm trả lãi là có căn cứ nên cần được xem xét chấp nhận, buộc ông H phải trả cho ACB số tiền lãi và lãi phạt chậm trả là 36.127.803 đồng, lãi trong hạn 25.458.904 đồng, lãi quá hạn: 9.037.609 đồng, phạt chậm trả lãi 1.631.290 đồng.

[3] Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 26 Nghị định 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc ông H phải nộp 6.640.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 144, khoản 1 Điều 147, Điều 179, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự; các điều 91, 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

1. Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Á Châu. Buộc ông Nguyễn Chí H phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Á Châu số tiền 132.793.803 đồng (Một trăm ba mươi hai triệu bảy trăm chín mươi ba nghìn tám trăm linh ba đồng), trong đó nợ gốc 96.666.000 đồng, nợ lãi trong hạn 25.458.904 đồng, nợ lãi quá hạn 9.037.609 đồng, phạt chậm trả lãi 1.631.290 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong các hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí sơ thẩm: Buộc ông Nguyễn Chí H phải nộp 6.640.000 đồng (Sáu triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng TMCP Á Châu được nhận lại 2.575.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0004894 ngày 14/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

3. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

